

Bản án số: 21/2018/HS-ST
Ngày: 13-3-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Bảo Huyền Trân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Phước
2. Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **08/2018/QĐXXST-HS** ngày 27 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

PHẠM THỊ BÍCH N, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ.

Sinh ngày 01 tháng 01 năm 1970 tại thành phố Hà Nội.

Nơi đăng ký HKTT: Tổ 90 (cũ), 46 (mới) phường X, quận K, thành phố Đà Nẵng; **Chỗ ở:** K259B C, phường X, quận K, thành phố Đà Nẵng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hóa: 12/12.

Nghề nghiệp: Lao động phổ thông.

Con ông: Phạm Văn Đ (c) và bà Nguyễn Thị T (sinh năm: 1945), gia đình có ba chị em, bị cáo là con đầu. Có chồng là ông Trần N (c) và có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2005.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Trần Thị Bích P - sinh năm: 1995; Địa chỉ: K259B đường C, thành phố Đà Nẵng. (Có mặt).

- Bà Lê Thị M – sinh năm: 1960; Địa chỉ: K368/12 đường C, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt).

- Bà Nguyễn Thị H – sinh năm: 1956; Địa chỉ: K388 đường C, tổ 74 phường X, quận K, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 15 phút ngày 25/9/2017, tại nhà số K259B đường C, tổ 90 phường X, quận K, thành phố Đà Nẵng, Công an phường X bắt quả tang Phạm Thị Bích N đang bán số đề cho Lê Thị M đánh 02 đài Thừa Thiên – Huế và Phú Yên: đánh số 752 (17 lô) – 26 (là 26.000đ), đánh số 52 (đầu đuôi) – 26 (là 26.000đ), đánh số 345 (độc đặc) – 13 (là 13.000đ), với số tiền là 65.000đ và bán số đề cho Nguyễn Thị H đánh 02 đài Thừa Thiên – Huế và Phú Yên: đánh số 46, 69 (đầu đuôi) – 39 (là 39.000đ), đánh số 987 (độc đặc) – 39 (là 39.000đ), với số tiền là 78.000đ.

*Tiến hành khám xét nhà của Phạm Thị Bích N thu giữ:

- 02 cuốn tịch đề.
- 02 tờ giấy ghi đề, 01 cây bút bi.
- 01 máy tính hiệu Casio DF-120BM màu xám.
- Số tiền 1.183.000đ là số tiền Phạm Thị Bích N có được từ việc bán số đề.
- Số tiền để trong túi xách màu đen 16.070.000đ. Trong đó, 12.000.000đ là tiền đám hỏi của Trần Thị Bích P con gái bà N đưa mẹ giữ dùm, 4.070.000đ là tiền của cá nhân N.

Kết quả điều tra Phạm Thị Bích N khai nhận: Từ đầu năm 2017 đến ngày bị bắt 25/9/2017, hàng ngày vào khoảng 15 giờ 30 phút đến 18 giờ N bán số đề cho khách tại nhà. N nhận bán số đề cho chủ cái (không biết tên, địa chỉ) để được hưởng lợi 7% trên tổng số tiền ghi trên tịch đề, để khuyến khích người mua đề N tự cộng thêm 30% cho người mua đề; cuối giờ xổ số của các tỉnh miền Bắc vào 18 giờ 15 phút hằng ngày và miền Trung vào 17 giờ 15 phút hằng ngày, chủ cái cho người đến thu tiền và lấy tịch đề do N bán được.

Tùy vào cách thức đánh đề và căn cứ kết quả xổ số kiến thiết các đài miền Trung và đài miền Bắc hàng ngày để xác định thắng thua, tỉ lệ thắng tiền đề như sau:

* Đối với các đài miền trung:

- Đánh độc đặc (đánh 03 số cuối của giải đặc biệt): Tỷ lệ 01 ăn 500.
- Đánh đầu - đuôi (đánh 02 số cuối của giải đặc biệt và 02 số của giải tám): Tỷ lệ 1 ăn 70 (nếu chỉ trúng đầu hoặc trúng đuôi, tỉ lệ ăn thua sẽ là 1 ăn 35).

- Đánh bao 6 lô (đánh ba con số cuối của giải đặc biệt, giải năm, giải sáu và giải bảy): Tỷ lệ 1 ăn 500.

- Đánh bao 17 lô (đánh ba con số cuối của các giải): Tỷ lệ 1 ăn 600. Nếu đánh đảo thì số tiền đánh đề được tính bằng cách chia cho số lượt đảo.

- Đánh bao 18 lô (đánh hai con số cuối của các giải): Tỷ lệ 1 ăn 70.

Ở các hình thức đánh bao lô, số tiền người đánh đề được tính bằng cách chia cho số lô (6 hoặc 17 hoặc 18), nếu trúng bao nhiêu lô thì nhân theo tỷ lệ lô trúng. Nếu đánh đảo thì số tiền đánh đề được tính bằng cách chia cho số lượt đảo.

Tất cả các hình thức trên nếu đánh 2 hoặc 3 đài thì số tiền người đánh đề được chia cho 2 hoặc ba tương ứng với số đài mà họ chơi.

* Đối với các đài miền bắc:

- Đánh độc đắc (đánh 03 số cuối của giải đặc biệt): Tỷ lệ 01 ăn 500 lần.

- Đánh đầu - đuôi (đánh 02 số cuối của giải đặc biệt và 02 số của 04 giải bảy): Tỷ lệ 1 ăn 70 (nếu chỉ trúng 01 trong 5 số thì tỉ lệ thắng là 1 ăn 14 lần).

- Đánh bao 23 lô (đánh ba con số cuối của các giải): Tỷ lệ 1 ăn 600.

- Đánh bao 27 lô (đánh hai con số cuối của các giải): Tỷ lệ 1 ăn 70.

- Đánh xiên 2 (Liên 2): Tỷ lệ 1 ăn 10.

- Đánh xiên 3 (Liên 3): Tỷ lệ 1 ăn 40.

Ở các hình thức đánh bao lô, số tiền người đánh đề được tính bằng cách chia cho số lô (23 hoặc 27), nếu trúng bao nhiêu lô thì nhân theo tỷ lệ lô trúng. Nếu đánh đảo thì số tiền đánh đề được tính bằng cách chia cho số lượt đảo.

Do tịch đề của những ngày trước đó, sau khi chi trả cho người chơi đề thắng và tính toán với nhà cái xong N đã hủy bỏ nên không thu giữ được.

Kết quả tính toán trên 02 cuốn tịch đề và 02 tờ giấy ghi đề thu giữ xác định được:

Trong ngày 24/9/2017 N đã bán số đề cho 23 lượt người (không rõ họ tên, địa chỉ) được tổng số tiền 2.690.000đ. N tự cộng thêm 30% cho người mua đề nên số tiền ghi trên tịch đề là 3.555.000đ, số tiền thực nhận của người chơi đề là 2.690.000đ và số tiền người chơi trúng thưởng là: 15.485.000đ. N thu lợi bất chính là: 248.850đ.

Ngày 25/9/2017, N đã bán số đề cho 18 lượt người (trong đó: có 16 lượt người (không rõ họ tên, địa chỉ), Lê Thị M và Nguyễn Thị H) được tổng số tiền 1.506.000đ. N tự cộng thêm 30% cho người mua đề nên số tiền ghi trên tịch đề là 1.982.500đ, số tiền thực nhận của người chơi đề là 1.506.000đ. Trong đó, bán số đề cho Lê Thị M với số tiền 65.000đ, số tiền thực nhận của Lê Thị M là 50.000đ và bán số đề cho Nguyễn Thị H với số tiền 78.000đ, số tiền thực nhận của Nguyễn Thị H là 60.000đ. N thu lợi bất chính là: 138.775đ. Do khi bị bắt chưa có kết quả xổ số nên không xác định được số tiền thắng đề.

Như vậy, trong hai ngày 24 và 25 tháng 9 năm 2017, Phạm Thị Bích N đã tổ chức đánh bạc cho 41 lượt người chơi với tổng số tiền tổ chức đánh bạc là $19.040.000đ + 1.982.500đ = 21.022.500đ$ (Hai mươi một triệu không trăm hai mươi hai nghìn năm trăm đồng). N thu lợi bất chính là: $248.850đ + 138.775đ = 387.625đ$ (Ba trăm tám mươi bảy nghìn sáu trăm hai mươi lăm đồng).

Tại bản Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 15/01/2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Phạm Thị Bích N về tội “Tổ chức đánh bạc” theo khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước giữ nguyên quan điểm đã truy tố, đề nghị HĐXX căn cứ vào tính chất vụ án, nhân thân, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Phạm Thị Bích N mức án tù 15 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

*Về xử lý vật chứng, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý theo qui định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra quận Thanh Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát quận Thanh Khê, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Thị Bích N đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Ngày 25/9/2017, tại nhà số: K259B đường C, tổ 90 phường X, quận K, thành phố Đà Nẵng, Phạm Thị Bích N đã tổ chức đánh bạc bằng hình thức ghi số đề cho Lê Thị M và Nguyễn Thị H thì bị Công an phường X bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Phạm Thị Bích N đã phạm vào tội “*Tổ chức đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất vụ án và hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Trong khoảng thời gian hai ngày 24 và 25 tháng 9 năm 2017, tại K259B đường C, tổ 90 phường X, quận K, thành phố Đà Nẵng, Phạm Thị Bích N có hành vi tổ chức đánh bạc bằng hình thức ghi số đề cho 41 lượt người chơi với số tiền đánh bạc là: 21.022.500đ; tổng số tiền thu lợi bất chính là: 387.625đ.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến trật tự công cộng. Đánh bạc là tệ nạn của xã hội, từ việc đánh bạc có thể dẫn đến nhiều hành vi trái pháp luật khác, mà hành vi tổ chức đánh bạc bằng hình thức ghi số đề là tạo điều kiện cho việc đánh bạc, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn quận Thanh Khê nói riêng và thành phố nói chung, bị dư luận xã hội lên án gay gắt. Do đó, HĐXX cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] *Xét về những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thì thấy:* Bị cáo nhận thức rõ việc tổ chức đánh bạc bằng hình thức ghi số đề là hành vi vi phạm pháp luật, bị Nhà nước ta nghiêm cấm nhưng do muốn có tiền mà không phải từ lao động chính đáng, nên bị cáo vẫn bất chấp, xem thường pháp luật. Do đó, cần phải xử phạt với mức án nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định. Tuy nhiên xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị Bích N đã khai báo thành khẩn, biết tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo qua đơn trình bày được chính quyền địa phương xác nhận. Do đó, HĐXX vận dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo trong khi quyết định hình phạt.

[5] Hành vi “Tổ chức đánh bạc” của bị cáo Phạm Thị Bích N có thu lợi bất chính tuy nhiên bản thân bị cáo là người không có nghề nghiệp ổn định, nuôi 02 con, gia đình được chính quyền địa phương xác nhận là hộ nghèo giai đoạn 2013 - 2017 nên HĐXX không áp dụng hình thức phạt bổ sung là phạt tiền.

Từ những phân tích trên, xét lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng về tội danh và áp dụng các điều luật là có căn cứ nên HĐXX chấp nhận. Tuy nhiên, về mức hình phạt đối với Phạm Thị Bích N là chưa tương xứng với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Trong vụ án này, Lê Thị M và Nguyễn Thị H có hành vi mua số đề từ bị cáo N, số tiền dùng để đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an quận K, thành phố Đà Nẵng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ nên HĐXX không đề cập đến.

Đối với nhà cái, những người nhận tịch, những người mua số đề của N do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để kết luận là có căn cứ nên HĐXX không đề cập đến.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Đối với 01 máy tính Casio DF-120BM được Phạm Thị Bích N sử dụng vào việc ghi số đề; 1.183.000đ (Một triệu một trăm tám mươi ba nghìn đồng) là số tiền Phạm Thị Bích N có được từ việc bán số đề nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- Đối với 01 cây bút bi; 02 tờ giấy ghi đề N sử dụng vào việc bán số đề xét thấy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 túi xách màu đen của bị cáo N, không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo N.

- Đối với số tiền 16.070.000đ:

- + Số tiền 12.000.000đ là tiền đám hỏi Trần Thị Bích P (con gái bị cáo N đưa mẹ giữ dùm) không liên quan đến việc N tổ chức đánh bạc bằng hình thức đánh số đề nên cần trả số tiền trên cho Trần Thị Bích P.

- + Số tiền 4.070.000đ là tiền cá nhân của N không liên quan đến việc N tổ chức đánh bạc bằng hình thức đánh số đề nên cần trả số tiền trên cho Phạm Thị Bích N nhưng tiếp tục quy trữ để đảm bảo thi hành án.

- + Truy thu của Phạm Thị Bích N 248.850đ là số tiền thu lợi bất chính có được từ việc bán số đề trong ngày 24/9/2017.

Các vật chứng nêu trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 12 năm 2017 .

[8] Án phí HSSST: Bị cáo Phạm Thị Bích N phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị Bích N phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 .

Xử phạt: Phạm Thị Bích N **12 (mười hai)** tháng tù. Thời hạn tù kể từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên:

- Truy thu của Phạm Thị Bích N 248.850đ là số tiền thu lợi bất chính có được từ việc bán số đề trong ngày 24/9/2017.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 máy tính Casio DF-120BM được Phạm Thị Bích N sử dụng vào việc ghi sổ đề và sổ tiền 1.183.000đ (theo biên lai 007017 ngày 09/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng) là sổ tiền Phạm Thị Bích N có được từ việc bán sổ đề.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây bút bi; 02 tờ giấy ghi đề N sử dụng vào việc bán sổ đề.

- Trả lại 01 túi xách màu đen cho bị cáo N.

- Trả lại cho bà Trần Thị Bích P số tiền 12.000.000đ (theo biên lai 007017 ngày 09/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng).

- Tiếp tục quy trừ số tiền 4.070.000đ (theo biên lai 007017 ngày 09/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng) của bị cáo N để đảm bảo thi hành án.

Các vật chứng nêu trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 12 năm 2017.

3. Án phí HSST: 200.000đ bị cáo Phạm Thị Bích N phải chịu.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao (hoặc niêm yết) bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND quận Thanh Khê;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê;
- Công an quận Thanh Khê;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Lê Bảo Huyền Trân